

Bản án số: 186/2021/HS-ST  
Ngày 07-10-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ngô Thị Ánh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đình Hiền và ông Phùng Văn Tàu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Thỏa - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 212/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**NGỌC THẾ V**, sinh năm 1988; ĐKKHKT và nơi ở: Số 20, Ngõ 9, Tổ 2, phường P, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá V1 và bà Trịnh Thị C; có vợ là Hoàng Thị T và 03 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ từ ngày 10/6/2021 đến ngày 19/6/2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Anh Ninh Văn H, sinh năm 1969; ĐKKHKT: Xóm 2, xã H, huyện U, tỉnh N; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt.

**Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:** Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1989; ĐKKHKT: Số 20, Ngõ 9, Tổ 2, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 14/5/2021, Ngọc Thế V đi xe máy Wave RSX BKS: 29Y1-029.22 đến nhà đang xây của anh Nguyễn Đình M, sinh năm 1985, địa chỉ: Số 34, Khu C, Tổ 3, phường P, quận H do anh Ninh Văn H, sinh năm 1969; ĐHKHKT: Xóm 2, xã H, huyện U, tỉnh N là chủ thầu thi công. V phát hiện thấy 01 chiếc xe bò kéo bằng sắt, bánh bằng lốp hơi (dạng xe cải tiến) để ở phía sau công trình (anh H khai mua năm 2019 với số tiền 800.000 đồng). Thấy không có người trông giữ, V nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe bán lấy tiền tiêu. V xuống xe rồi vào lấy chiếc xe cải tiến mang ra ngoài và điều khiển xe máy bằng một tay, một tay kéo chiếc xe cải tiến đến cửa hàng thu mua sắt vụn của chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1967 ở Tổ 12, phường Phú Lương, quận Hà Đông bán được 280.000 đồng, V ăn tiêu hết.

Rạng sáng ngày 15/5/2021, V tiếp tục đi xe máy BKS: 29Y1-029.22 đến công trường xây dựng nêu trên rồi vào lấy trộm: mặt cột bằng sắt để đỡ cột, cây chống bằng sắt hình tròn, thang bằng inox (loại thang gấp chữ A). V bê, kéo 6 chuyển mang ra chằng chéo lên giá khung hàng phía sau xe máy, rồi lần lượt chở làm 04 chuyến đến cửa hàng thu mua sắt vụn của chị Vũ Thị N, sinh năm 2000 ở gần bến xe Yên Nghĩa, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông bán được 1.900.000 đồng, V ăn tiêu hết.

Sau khi bị mất trộm tài sản, anh Ninh Văn H báo cho anh Nguyễn Đình M (chủ nhà) biết, qua trích xuất camera đã nghi vấn cho Ngọc Thế V là người trộm cắp. Anh M đến nhà V hỏi thì V thừa nhận việc lấy trộm và nói vài hôm nữa sẽ mang tài sản về trả. Do chờ lâu không thấy V mang tài sản về trả, ngày 24/5/2021, anh H có đơn trình báo Công an phường Phú Lãm, quận Hà Đông đề nghị giải quyết, anh H khai bị mất: 06 mặt cột bằng sắt, 02 cây chống bằng sắt hình tròn, 07 thanh dầm bằng sắt, 01 chiếc thang bằng Inox và 01 chiếc xe bò kéo bằng sắt, bánh bằng lốp hơi.

Đến ngày 09/6/2021, biết không thể trốn tránh được, Ngọc Thế V đến Công an phường Phú Lãm đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Công an phường Phú Lãm đã bàn giao đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông để điều tra xử lý.

Cơ quan điều tra có văn bản yêu cầu định giá tài sản chiếm đoạt. Tại Biên bản và Kết luận định giá số 161/KL-HĐĐGTS ngày 24/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hà Đông, kết luận:

- 06 mặt cột bằng sắt (kích thước 01 mặt cột dài 3,5m, rộng 22cm, dày 3cm, khối lượng 35kg) trị giá 2.310.000 đồng;

- 02 cây chống bằng sắt hình tròn (mỗi cây dài 2,7m, khối lượng 7kg) trị giá 154.000 đồng;

- 07 thanh dầm bằng sắt (mỗi thanh dài 1m, rộng 23cm, dày 3cm, khối lượng 5kg) trị giá 385.000 đồng;

- 01 chiếc thang bằng Inox cao 2,5m dạng gấp hình chữ A trị giá 300.000 đồng;

- 01 chiếc xe bò kéo bằng sắt, bánh bằng lốp hơi không đủ cơ sở định giá.

Tổng giá trị tài sản định giá là 3.149.000 đồng.

Về thu giữ vật chứng:

- Xác minh tại nơi V bán tài sản trộm cắp ở 02 cửa hàng thu mua sắt vụn của chị Nguyễn Thị L và Vũ Thị N không thu được vật chứng vì các chị đã bán lại cho người thu mua sắt vụn khác (không rõ nhân thân, lai lịch).

- Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu sơn đỏ-đen-bạc, BKS: 29Y1-029.22 và 01 đăng ký xe do vợ V là Hoàng Thị T giao nộp.

Trong giai đoạn điều tra, Ngọc Thê V khai nhận hành vi phạm tội của mình, chị Hoàng Thị T đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng.

Cáo trạng số 214/CT-VKS-HĐ ngày 23/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Ngọc Thê V về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội phù hợp các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên nội dung truy tố. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự xã hội, cần xử lý nghiêm khắc. Tuy nhiên, bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy có thể áp dụng hình phạt tù có điều kiện, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngọc Thê V từ 06 đến 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị

hại đã được bồi thường toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, trong giai đoạn điều tra đã đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; trong đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Ngọc Thế V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại công trình xây dựng nhà ở tại địa chỉ Số 34, Khu C, Tổ 3, phường P, quận H do anh Ninh Văn H làm chủ thầu thi công xây dựng.

Về tài sản trộm cắp: Bị cáo khai hai lần đến công trình trộm cắp tài sản:

Lần thứ nhất: trưa ngày 14/5/2021, bị cáo trộm cắp 01 chiếc xe bò kéo bằng sắt, bánh bằng lốp hơi, sau khi lấy được tài sản, bị cáo đã mang bán cho cửa hàng thu mua sắt vụn, Cơ quan điều tra không thu được vật chứng; Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận không đủ cơ sở định giá chiếc xe, do đó không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo đối với hành vi trộm cắp chiếc xe bò kéo bằng sắt;

Lần thứ hai: rạng sáng ngày 15/5/2021, bị cáo trộm cắp một số đồ vật là công cụ do anh Ninh Văn H mua phục vụ cho việc xây dựng công trình xây nhà ở của anh Nguyễn Đình M tại địa chỉ: Số 34, Khu C, Tổ 3, phường P, quận H mà anh H là chủ thầu xây dựng, xác định số tài sản bị cáo trộm cắp là của anh H.

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo khai đã trộm cắp: 06 mặt cột bằng sắt; 01 thang bằng inox và 01 cây chống bằng sắt hình tròn, bị cáo bê 07 lần ra chỗ để xe máy và chở 04 chuyến đến nơi bán; tại phiên tòa, bị cáo khẳng định chỉ lấy số lượng tài sản trộm cắp như đã khai báo trong giai đoạn điều tra, bị cáo bê và kéo 6 chuyến ra chỗ để xe máy. Anh H khai báo bị mất 06 mặt cột bằng sắt; 02 cây

chống bằng sắt hình tròn; 07 thanh dầm bằng sắt và 01 thang bằng inox hình chữ A. Xét thấy, giữa lời khai của bị cáo và bị hại không thống nhất về số lượng tài sản bị trộm cắp; khai thác hình ảnh trích xuất dữ liệu camera tại hiện trường vụ án cũng không thể xác định được rõ số lượng từng loại tài sản bị cáo đã trộm cắp, do đó chỉ có đủ căn cứ xác định số tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của anh H theo các nội dung khai báo phù hợp giữa lời khai của bị cáo và bị hại, theo đó, xác định bị cáo đã trộm cắp của anh H: 06 mặt cột bằng sắt; 01 thang bằng inox và 01 cây chống bằng sắt hình tròn. Căn cứ Biên bản và Kết luận định giá tài sản:

- 06 mặt cột bằng sắt (kích thước 01 mặt cột dài 3,5m, rộng 22cm, dày 3cm, khối lượng 35kg) trị giá 2.310.000 đồng;

- 01 cây chống bằng sắt hình tròn (mỗi cây dài 2,7m, khối lượng 7kg) trị giá 77.000 đồng;

- 01 chiếc thang bằng Inox cao 2,5m dạng gấp hình chữ A trị giá 300.000 đồng.

Tổng 2.687.000 đồng.

Như vậy, căn cứ lời khai của bị cáo và bị hại, kết luận định giá tài sản, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Do không có tiêu ăn tiêu, rạng sáng ngày 15/5/2021, Ngọc Thế V đi xe máy Wave RSX, BKS: 29Y1-029.22 đến công trình đang xây dựng, địa chỉ: Số 34, Khu C, Tổ 3, phường P, quận H do anh Ninh Văn H làm chủ thầu thi công xây dựng. Lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của anh H, V đã trộm cắp các tài sản gồm: 06 mặt cột bằng sắt; 01 thang bằng inox và 01 cây chống bằng sắt hình tròn. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 2.687.000 đồng. Vợ bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng.

Bị cáo là người có nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, cố ý lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản có giá trị 2.687.000 đồng nên hành vi của bị cáo thỏa mãn dấu hiệu cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Giá trị tài sản bị chiếm đoạt không lớn; bị cáo đã nhờ vợ bị cáo bồi thường toàn bộ cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường thêm à xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hiện có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục

của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo nói riêng, phòng ngừa tội phạm nói chung.

***Về trách nhiệm dân sự:***

- Vợ bị cáo là chị Hoàng Thị T đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng bao gồm toàn bộ giá trị tài sản bị cáo đã trộm cắp của bị hại, số tiền bồi thường lớn hơn giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản. Tuy nhiên, do bị cáo và vợ bị cáo tự nguyện bồi thường, giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận, thống nhất, xét các bên tự nguyện thỏa thuận không trái pháp luật nên được chấp nhận. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với việc chị Hoàng Thị T bồi thường thay cho bị cáo, trong giai đoạn điều tra và đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, chị T không có đề nghị gì đối với bị cáo nên ghi nhận sự tự nguyện của chị T.

***Về xử lý vật chứng:*** Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 29Y1-029.22 Ngọc Thế V sử dụng làm phương tiện để trộm cắp tài sản. Kết quả điều tra xác định chị Hoàng Thị T (vợ của V) là chủ sở hữu chiếc xe; chị T không biết việc V sử dụng xe đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả cho chị T là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chị Nguyễn Thị L và Vũ Thị N, là người mua của Ngọc Thế V các tài sản do trộm cắp mà có, kết quả điều tra xác định hai chị đều là chủ cửa hàng thu mua sắt phế liệu, khi mua không biết V trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Ngọc Thế V phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngọc Thế V 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngọc Thế V cho Ủy ban nhân dân phường Phú Lãm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Ngọc Thế V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời hạn thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

## **2. Về trách nhiệm dân sự:**

- Bị hại đã được bồi thường toàn bộ giá trị bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

- Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hoàng Thị T bồi thường thay cho bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng và không yêu cầu gì đối với bị cáo.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Ngọc Thế V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 07/10/2021; bị hại và người có quyền lợi liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi đương sự cư trú, hoặc cư trú cuối cùng.

### **Nơi nhận:**

- Công an quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Thị Ánh**